

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **30** /2014/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày **30** tháng 9 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin
cho báo chí của tỉnh Lai Châu**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: S.....
	Ngày: 06.10.2014

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28/12/1989, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12/6/1999;

Căn cứ Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 25/2013/QĐ-TTg ngày 04/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 710/TTr-STTTT ngày 12/9/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ngành, cơ quan thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan báo chí hoạt động trên địa bàn tỉnh và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cổng TT&TC;
- Bộ TT&TT;
- Cục KT VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng TT&TT tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐ + CV các khối;
- Lưu: VT, VX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**



Nguyễn Khắc Chử

QUY CHẾ

Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của tỉnh Lai Châu

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 30 /2014/QĐ-UBND ngày 30 /9/2014
của Ủy ban Nhân dân tỉnh Lai Châu)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về chế độ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban Nhân dân (UBND) tỉnh Lai Châu; các sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cơ quan hành chính nhà nước thuộc tỉnh) và các cơ quan báo chí, các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Lai Châu theo quy định của pháp luật về báo chí hiện hành.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. *Cung cấp thông tin*: Là việc các tổ chức, cá nhân trao đổi, trả lời thông tin cho báo chí về hoạt động của đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của đơn vị, địa phương mình.

2. *Đăng, phát thông tin*: Là việc các cơ quan báo chí đưa ý kiến, thông tin của các tổ chức, cá nhân cung cấp lên các loại hình báo chí như báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử... hoặc Trang Thông tin điện tử tổng hợp nhằm mục đích phổ biến, tuyên truyền.

3. *Xử lý thông tin*: Là việc các tổ chức, cá nhân trao đổi trực tiếp (qua các hình thức: đối thoại, họp báo, giao ban báo chí,...) hoặc bằng văn bản nhằm bày tỏ quan điểm, thái độ, ý kiến đối với nội dung thông tin liên quan được báo chí đăng, phát.

Điều 3. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan hành chính nhà nước (sau đây gọi là Người phát ngôn) gồm:

a) Người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước;

b) Người được người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

Họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ thư điện tử công vụ của Người phát ngôn phải được công bố bằng văn bản cho các cơ quan báo chí, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí và phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh hoặc Trang thông tin điện tử của cơ quan hành chính nhà nước.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi có thay đổi về Người phát ngôn, cơ quan hành chính nhà nước phải có thông báo việc thay đổi bằng văn bản đến Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan báo chí của tỉnh Lai Châu, các cơ quan báo chí Trung ương thường trú tại Lai Châu và phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh hoặc Trang thông tin điện tử của cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Lai Châu.

c. Người được ủy quyền phát ngôn

Trong trường hợp cần thiết, người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước có thể ủy quyền cho người có trách nhiệm thuộc cơ quan mình làm Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí (sau đây gọi chung là Người được ủy quyền phát ngôn) hoặc phối hợp cùng Người phát ngôn để phát ngôn hoặc cung cấp thông tin cho báo chí về những vấn đề cụ thể được giao;

Việc ủy quyền phát ngôn được thực hiện bằng văn bản, chỉ áp dụng trong từng vụ việc và có thời hạn nhất định;

Khi thực hiện ủy quyền thì họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ thư điện tử công vụ của người được ủy quyền phát ngôn, văn bản ủy quyền phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh hoặc Trang thông tin điện tử của cơ quan hành chính nhà nước trong thời hạn 12 giờ kể từ khi ký văn bản ủy quyền.

2. Người được ủy quyền phát ngôn không được ủy quyền tiếp cho người khác.

3. Người phát ngôn và Người được ủy quyền phát ngôn (quy định tại điểm b, điểm c, Khoản 1, Điều này) phải đảm bảo các tiêu chuẩn sau:

a) Là cán bộ, công chức thuộc biên chế chính thức và đang công tác tại cơ quan hành chính nhà nước;

b) Có lập trường chính trị, tư tưởng vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, có thái độ trung thực, khách quan.

c) Am hiểu sâu về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và lĩnh vực quản lý của cơ quan hành chính nhà nước mà mình đang công tác; có hiểu biết nhất định về lĩnh vực báo chí, nắm vững các quy định của pháp luật về báo chí.

d) Có năng lực phân tích, tổng hợp, xử lý thông tin báo chí và có khả năng giao tiếp với báo chí.

4. Các cá nhân của cơ quan hành chính nhà nước tại tỉnh Lai Châu không phải là người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn thì vẫn có quyền cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định của pháp luật nhưng không được nhân danh cơ quan hành chính nhà nước để phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí; không được tiết lộ bí mật điều tra, bí mật công vụ, thông tin sai sự thật; trung thực khi cung cấp thông tin cho báo chí và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã cung cấp

Chương II

PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ

Điều 4. Phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ

1. Người phát ngôn của Ủy ban Nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với lãnh đạo các cơ quan hành chính nhà nước tổ chức cung cấp thông tin cho báo chí về các hoạt động và công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban Nhân dân tỉnh bằng các hình thức:

a) Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh Lai Châu tại địa chỉ: <http://www.laichau.gov.vn>.

b) Hàng tháng cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí trên Cổng thông tin điện tử và cập nhật thông tin trên Cổng thông tin điện tử theo các quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

c) Định kỳ 3 (03) tháng một lần tổ chức họp báo để cung cấp thông tin cho báo chí, về hoạt động và công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh. Việc tổ chức họp báo thực hiện theo quy định hiện hành.

d) Trong các trường hợp đột xuất cần cung cấp thông tin cho báo chí, Ủy ban Nhân dân tỉnh sẽ có thông báo riêng bằng văn bản.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban Nhân dân cấp huyện tổ chức cung cấp thông tin cho báo chí về hoạt động của cơ quan, đơn vị về lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý thông qua các hình thức sau:

a) Đăng tải thông tin trên Trang thông tin điện tử của đơn vị, địa phương mình; đồng thời, cung cấp thông tin kịp thời, chính xác để đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định hiện hành.

b) Trường hợp cần thiết, đột xuất cần cung cấp thông tin cho báo chí, các cơ quan hành chính nhà nước tổ chức họp báo hoặc đăng thông cáo báo chí. Việc tổ chức họp báo thực hiện theo quy định hiện hành.

c) Trường hợp có nhu cầu cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí tại Hội nghị giao ban báo chí định kỳ do Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp

với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức, các cơ quan hành chính nhà nước cần có văn bản đề nghị nêu rõ nội dung, hình thức, thời lượng và đơn vị hoặc người cung cấp thông tin gửi Sở Thông tin và Truyền thông (gửi kèm theo các tài liệu có liên quan đến nội dung thông tin cần cung cấp).

3. UBND xã, phường, thị trấn tổ chức cung cấp thông tin cho báo chí về hoạt động của đơn vị về lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý thông qua các hình thức sau:

a) Sáu (06) tháng một lần phải cung cấp thông tin về tình hình hoạt động của xã, phường, thị trấn trên Trang thông tin điện tử của huyện, thành phố.

b) Khi có vụ việc, vấn đề xảy ra liên quan đến địa bàn, phạm vi quản lý của mình, Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn có trách nhiệm cung cấp thông tin ban đầu theo thẩm quyền và báo cáo Chủ tịch UBND huyện, thành phố.

4. Cổng thông tin điện tử tỉnh có trách nhiệm cập nhật thông tin theo các quy định hiện hành để cung cấp kịp thời, chính xác các thông tin chính thống cho các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh và Cổng TTĐT Chính phủ.

Điều 5. Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường

Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho báo chí trong các trường hợp đột xuất, bất thường sau đây:

1. Khi thấy cần thiết phải thông tin trên báo chí về các sự kiện, vấn đề quan trọng có tác động lớn trong xã hội thuộc phạm vi quản lý của cơ quan hành chính nhà nước nhằm cảnh báo kịp thời và định hướng dư luận.

Trường hợp xảy ra vụ việc cần có ngay thông tin ban đầu của cơ quan hành chính nhà nước thì Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm chủ động phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí trong thời gian chậm nhất là một (01) ngày, kể từ khi vụ việc xảy ra.

2. Khi cơ quan báo chí hoặc cơ quan chỉ đạo, quản lý nhà nước về báo chí có yêu cầu phát ngôn hoặc cung cấp thông tin về các sự kiện, vấn đề của cơ quan, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan đã được nêu trên báo chí hoặc về các sự kiện, vấn đề nêu tại Khoản 1, Điều này.

3. Khi có căn cứ khẳng định báo chí đăng tải thông tin sai sự thật về lĩnh vực, địa bàn do cơ quan mình quản lý, Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn yêu cầu cơ quan báo chí đó phải đăng tải ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Quyền và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Có thể trực tiếp phát ngôn hoặc giao nhiệm vụ, ủy quyền cho người thuộc cơ quan phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại điểm b, điểm c, Khoản 1, Điều 3 của Quy chế này.

2. Chịu trách nhiệm về việc phát ngôn và thông tin được cung cấp cho báo chí của cơ quan mình, kể cả trong trường hợp đã thực hiện giao nhiệm vụ, ủy quyền cho người khác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

3. Tổ chức chỉ đạo việc chuẩn bị các thông tin và chế độ phát ngôn của cơ quan mình.

4. Xem xét hỗ trợ kinh phí (từ nguồn chi trong định mức khoán hàng năm) cho Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn của cơ quan mình để thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

Điều 7. Quyền và trách nhiệm của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn

1. Được nhân danh, đại diện cơ quan hành chính nhà nước phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

2. Có quyền yêu cầu các đơn vị, cá nhân có liên quan thuộc cơ quan mình cung cấp thông tin, tập hợp thông tin để phát ngôn, cung cấp thông tin định kỳ, đột xuất cho báo chí theo quy định tại Điều 4, Điều 5 của Quy chế này để trả lời các phản ánh, kiến nghị, phê bình, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân do cơ quan báo chí chuyển đến hoặc đăng, phát trên báo chí theo quy định của pháp luật hiện hành. Các đơn vị, cá nhân khi có yêu cầu của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn về việc cung cấp thông tin để thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí có trách nhiệm thực hiện đúng yêu cầu về nội dung và thời hạn cung cấp thông tin.

3. Có quyền từ chối, không phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp sau:

a) Những vấn đề thuộc bí mật nhà nước; những vấn đề thuộc nguyên tắc và quy định của Đảng; những vấn đề không thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn phát ngôn.

b) Các vụ án đang được điều tra, chưa xét xử, trừ trường hợp các cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan điều tra có yêu cầu cần thông tin trên báo chí những vấn đề có lợi cho hoạt động điều tra và công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

c) Những văn bản, chính sách, đề án đang trong quá trình soạn thảo mà theo quy định của pháp luật chưa được cấp có thẩm quyền cho phép phổ biến.

d) Các vụ việc đang trong quá trình thanh tra, nghiên cứu giải quyết khiếu nại, tố cáo; những vấn đề tranh chấp, mâu thuẫn giữa các cơ quan, đơn vị nhà

nước đang trong quá trình giải quyết, chưa có kết luận chính thức của người có thẩm quyền mà theo quy định không được cung cấp thông tin cho báo chí.

đ) Trong trường hợp nội dung phát ngôn vượt quá thẩm quyền hoặc chưa đủ thông tin để cung cấp cho báo chí, Người phát ngôn và người được ủy quyền phát ngôn được phép hẹn trả lời vào thời gian thích hợp hoặc trả lời bằng văn bản, nhưng không quá 30 ngày làm việc.

e) Những vấn đề đã được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của đơn vị, địa phương.

4. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Thủ trưởng đơn vị, địa phương về nội dung phát ngôn và thông tin cung cấp cho báo chí.

5. Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các cơ quan hành chính phát ngôn trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức thuộc thẩm quyền của đơn vị và chịu trách nhiệm về thông tin phát ngôn.

Điều 8. Trách nhiệm và quyền hạn của cơ quan hành chính trong việc tiếp thu, xử lý thông tin trên báo chí

1. Chủ động theo dõi, nắm bắt thông tin báo chí phản ánh và thực hiện việc trả lời theo quy định của Quy chế này.

2. Trường hợp không đồng ý với thông tin do báo chí đăng, phát, các cơ quan nhà nước có văn bản phản hồi và phải chứng minh được thông tin nào sai sự thật, xúc phạm uy tín tổ chức, danh dự, nhân phẩm của tổ chức, cá nhân đã đăng, phát trong tác phẩm báo chí.

Ý kiến trao đổi của các cơ quan nhà nước không được xúc phạm cơ quan báo chí, danh dự, nhân phẩm của tác giả, tác phẩm báo chí và không vi phạm các quy định của pháp luật.

3. Cung cấp các tư liệu, tài liệu và các nội dung liên quan theo đúng quy định của Nhà nước.

4. Có quyền khiếu nại với cơ quan chủ quản của cơ quan báo chí, Sở Thông tin và Truyền thông hoặc khởi kiện ra Tòa án trong trường hợp cơ quan báo chí đăng, phát thông tin sai sự thật làm ảnh hưởng đến danh dự, uy tín và tổn hại đến lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân và phải thực hiện đúng trách nhiệm, nghĩa vụ của mình theo qui định của pháp luật hiện hành.

Điều 9. Cải chính trên báo chí

Trong trường hợp báo chí thông tin chưa chính xác, sai sự thật, thông tin gây hiểu lầm làm tổn hại đến uy tín, danh dự, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, thì cơ quan báo chí, tác giả phải thực hiện việc cải chính thông tin đã đăng, phát trên báo chí theo đúng quy định hiện hành. Việc cải chính trên báo chí được thực hiện theo Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm

2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Nội dung và chế độ báo cáo tình hình thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Nội dung báo cáo:

a) Tình hình thực hiện Quy chế này và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn trong cơ quan hành chính nhà nước;

b) Số lượt phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí, nội dung và nguồn cung cấp thông tin, hình thức cung cấp thông tin;

c) Tên cơ quan báo chí thu thập, sử dụng thông tin do Người phát ngôn cung cấp;

d) Đánh giá kết quả sau khi cung cấp thông tin cho báo chí; tính chính xác, trung thực của thông tin cung cấp khi được cơ quan báo chí sử dụng; ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn, chính trị trong cơ quan, đơn vị và ngoài xã hội sau khi cơ quan báo chí đăng, phát sóng, đưa thông tin lên mạng thông tin máy tính;

đ) Những kiến nghị, đề xuất có liên quan đến việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan, địa phương.

2. Chế độ báo cáo:

Các cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, Ủy ban Nhân dân các huyện, thành phố báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh bằng văn bản về tình hình thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí định kỳ 6 tháng, 1 năm và khi có yêu cầu đột xuất của Ủy ban Nhân dân tỉnh, của Bộ Thông tin và Truyền thông. Báo cáo gửi về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh.

Thời hạn báo cáo: Chậm nhất ngày 20 tháng 6 đối với báo cáo 6 tháng và ngày 10 tháng 12 đối với báo cáo năm.

Điều 11. Trách nhiệm của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí được quy định tại Điều 3, Điều 4 và Điều 5 của Quy chế này.

2. Hướng dẫn các cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh và Ủy ban Nhân dân các huyện, thành phố thực hiện việc tập hợp, cung cấp thông tin cần thiết để phục vụ công tác phát ngôn, cung cấp thông tin định kỳ, đột xuất cho báo chí về

hoạt động chỉ đạo, điều hành, các lĩnh vực, sự kiện, vấn đề thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban Nhân dân tỉnh.

3. Tham mưu Ủy ban Nhân dân tỉnh tổ chức họp báo, cung cấp thông tin cho báo chí định kỳ.

4. Cung cấp thông tin về hoạt động và công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban Nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

Điều 12. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

1. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định tại Điều 10 của Quy chế này qua Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh.

2. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh có trách nhiệm triển khai, quy định cụ thể đối với các phòng, ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo Quy chế này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

3. Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm triển khai, quy định cụ thể đối với các phòng, ban chuyên môn, Ủy ban Nhân dân các xã, phường, thị trấn trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo Quy chế này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 13. Trách nhiệm và quyền hạn của cơ quan báo chí, nhà báo.

1. Có trách nhiệm đăng, phát, phản ánh trung thực nội dung phát ngôn và thông tin do Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn cung cấp, đồng thời phải ghi rõ họ tên, chức vụ, tên cơ quan hành chính của Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn.

2. Trong trường hợp Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn có yêu cầu xem xét lại nội dung phát ngôn trước khi đăng, phát trên báo chí thì cơ quan báo chí phải đáp ứng yêu cầu đó theo quy định của pháp luật.

3. Khi làm việc với cơ quan hành chính nhà nước và Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn, phải xuất trình Thẻ Nhà báo do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp hoặc Giấy giới thiệu của cơ quan báo chí và thực hiện đúng các quy định của Luật Báo chí khi tác nghiệp và đăng, phát thông tin trên báo chí.

4. Phản ánh, thông báo đến Sở Thông tin và Truyền thông trong trường hợp phát hiện cơ quan, tổ chức, cá nhân không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ các quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong Quy chế này.

Điều 14. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Hướng dẫn các sở, ban, ngành, Ủy ban Nhân dân các huyện, thành phố; các cơ quan báo chí và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh thực hiện Quy chế này.

2. Tổng hợp, tham mưu cho Ủy ban Nhân dân tỉnh thông báo danh sách Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

3. Định kỳ kiểm tra, tổng hợp báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông tình hình và kết quả thực hiện Quy chế này của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Điều 15. Xử lý vi phạm

Các đơn vị, địa phương, các cơ quan báo chí vi phạm các quy định tại Quy chế này, thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 16. Điều khoản thi hành.

Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các huyện, thành phố; các cơ quan báo chí và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Lai Châu chịu trách nhiệm thực hiện đúng quy định tại Quy chế này và các quy định pháp luật có liên quan trong phạm vi ngành, địa phương mình.

Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh, vướng mắc, các đơn vị, địa phương phản ánh bằng văn bản về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, kiến nghị Ủy ban Nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Khắc Chử